

Chỉ số thế giới

Dow Jones	-559.85	-1.75%
DAX*	-96.670	-0.69%
FTSE 100*	-7.0	-0.35%
Nikkei 225	-1202.04	-3.98%
Hang Seng	-1093.97	-3.64%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	-661.0	-2.07%
DAX*	-86.0	-0.62%
FTSE 100*	-4.5	-0.07%
Nikkei 225*	-940.0	-3.11%
Hang Seng*	-1001.0	-3.34%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,168.47	249.22
Thay đổi (%)	0.26	1.23
Thay đổi	3.04	3.02
Tổng GTGD (tỷ)	14,870.1	2,128.9
NĐTNN ròng (tỷ)	-472,78	+25,18
Tự doanh ròng (Tỷ)	-149,53	
PE	17.89	16.43

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1174.0	1174.0
Thay đổi (%)	-0.68	-0.68
Thay đổi	-8.00	-8.00
Basic		+0.40

Nhóm ngành L2 (%)

	Ngày	Năm
Dầu khí	-0.1%	43.99%
Hóa chất	-0.1%	119.1%
Tài nguyên Cơ bản	2.69%	103.5%
Xây dựng và Vật liệu	0.73%	45.41%
Hàng & Dịch vụ CN	0.10%	33.56%
Ô tô và phụ tùng	-0.7%	-3.03%
Thực phẩm và đồ uống	0.15%	30.40%
Hàng cá nhân & GD	2.56%	36.40%
Y tế	-0.2%	16.62%
Bán lẻ	-0.3%	32.08%
Truyền thông	-0.4%	9.74%
Du lịch và Giải trí	1.08%	13.38%
Viễn thông	-1.2%	44.76%
Điện, nước & XD - KĐ	-0.1%	21.13%
Bảo hiểm	-0.7%	11.69%
Bất động sản	-0.2%	36.47%
Dịch vụ tài chính	0.00%	91.96%
Ngân hàng	0.53%	32.15%
CNTT	-0.0%	58.99%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Áp lực tâm lý từ biến động chứng khoán thế giới đã khiến VN-Index mở cửa giảm sâu hơn 16 điểm. Tuy nhiên lực cầu bắt đáy tích cực đã giúp chỉ số đảo chiều, kết phiên tăng 3,04 điểm, độ rộng thị trường cân bằng với 216 mã tăng và 209 mã giảm điểm.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 5 liên tiếp với GTGD 472,78 tỷ đồng trong khi khối tự doanh có dấu hiệu giải ngân nhẹ với GTGD 35,49 tỷ đồng.

Phiên giao dịch cuối cùng của tháng 2 cho thấy tâm lý giằng co mạnh mẽ giữa phe bán và phe mua. Nếu như các động thái chốt lời, cân bằng danh mục tạo áp lực lên chỉ số thì lực cầu bắt đáy giúp Index thu hẹp đà giảm. KLGD và tốc độ giao dịch có phần nhanh hơn với phiên liền trước.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

VN-Index kết phiên tăng 3.04 điểm so với mức tham chiếu, đóng cửa tại 1.168,47. Nếu tính từ giá mở cửa, VN-Index đã có 1 phiên tăng hơn 18 điểm.

Về mặt kỹ thuật: VN-Index mở phiên tạo gap giảm mạnh, tuy nhiên kết phiên tăng điểm lấp gap tạo một cây nến rồng thân dài với thanh khoản gần 15.000 tỷ đồng, tăng hơn so với phiên liền trước.

Mức hỗ trợ duy trì tại 1150 điểm. Hiện tại chỉ số đang tiệm cận mức kháng cự 1170 điểm.

Khuyến nghị:

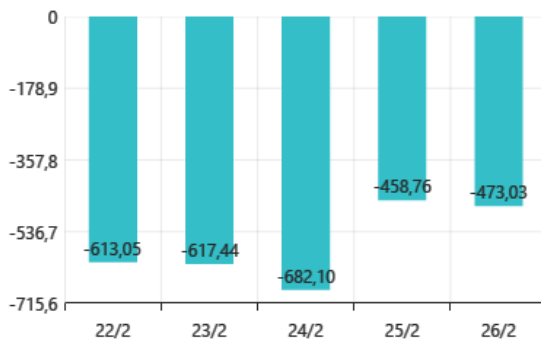
Chỉ số đã có một phiên rung lắc mạnh, tuy nhiên đà tăng vẫn được duy trì và bứt phá ở cuối phiên. Sự bứt phá của nhóm cổ phiếu ngành thép (HPG, NKG, HSG ..). Tuy nhiên hiện tại chỉ số đang tại vùng kháng cự, nhiều khả năng sẽ diễn biến khó lường trong tuần mới. Vì thế khuyến nghị của chúng tôi là quan sát và hạn chế giải ngân ở vùng này.



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



Giá cao su thế giới lập đỉnh đẩy giá trong nước tăng

Giá cao su ngày 25/2 tại sàn giao dịch Osaka và Thượng Hải có bước tăng phi mã, lập đỉnh 4 năm.

<https://cafef.vn/gia-cao-su-the-gioi-lap-dinh-day-gia-trong-nuoc-tang-20210226162650512.chn>

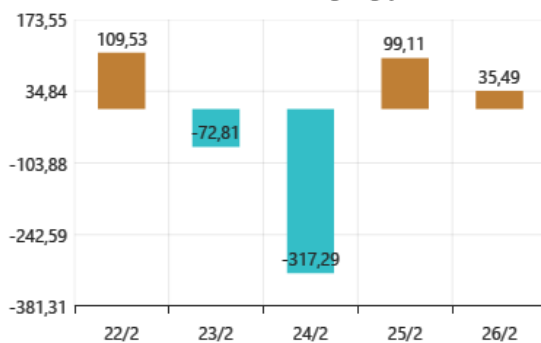
Khó nơi lỏng thêm chính sách tiền tệ

Nền kinh tế có thể phục hồi tích cực trở lại trong năm 2021, nhờ vào việc kiểm soát dịch bệnh vẫn hiệu quả và các chính sách tiền tệ nới lỏng mạnh mẽ được triển khai trong năm 2020 vừa qua. Tuy nhiên, điều này cũng đồng nghĩa với dư địa nới lỏng chính sách tiền tệ trong năm nay đang ngày càng hẹp dần.

<https://vietstock.vn/2021/02/kho-noi-long-them-chinh-sach-tien-te-757-826823.htm>

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



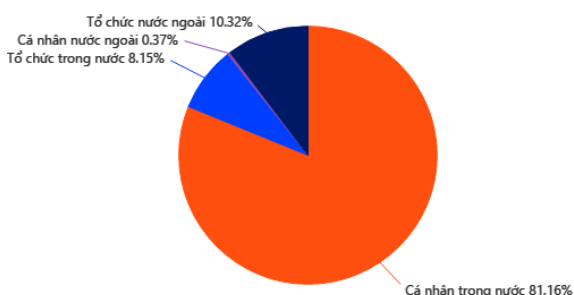
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nới lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các hiệp định thương mại tự do: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	45.6	22.9	05/08/2020	30.5	20			99.1%	
2	VRE	33.2	33	18/02/2020	50	28			0.6%	
3	MWG	135	135	26/02/2020	170	131			0.0%	
4	SZC	40.7	39.3	26/02/2020	50	35			3.6%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
26/02/2021	VN30F2103	-8 (-0.68%)	1161.6	1174	1179.9	1146.1	200,027	
26/02/2021	VN30F2104	-13.60 (-1.14%)	710	723	732	1152	510	
26/02/2021	VN30F2106	-1.70 (-0.14%)	709.9	720	725.9	1157	120	
26/02/2021	VN30F2109	-4.70 (-0.40%)	710	716	724.8	1152	199	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
SMA	8,56	+0,56/+7,00%	24.100		LAF	14,85	-1,10/-6,90%	11	
IJC	31,40	+2,05/+6,98%	10.058.300		HRC	55,50	-4,00/-6,72%	300	
NKG	17,65	+1,15/+6,97%	15.659.400		HTV	14,25	-0,95/-6,25%	900	
RDP	9,84	+0,64/+6,96%	113.900		PTC	8,91	-0,59/-6,21%	2	
TLH	8,46	+0,55/+6,95%	1.396.100		VID	10,10	-0,65/-6,05%	11	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
AMC	19,80	+1,80/+10,00%	7		NHP	0,60	-0,10/-14,29%	1.161.200	
BST	17,70	+1,60/+9,94%	600		HLY	36,20	-4,00/-9,95%	500	
MKV	32,30	+2,90/+9,86%	100		VDL	22,00	-2,40/-9,84%	100	
HCT	14,60	+1,30/+9,77%	100		INC	9,20	-1,00/-9,80%	100	
S99	32,60	+2,90/+9,76%	2.375.900		GDW	27,00	-2,90/-9,70%	2	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
VJC	135,10	+0,10/+0,07%	170	22.927.498	VNM	104,80	+0,20/+0,19%	-1.320.600	-137.134.257
HPG	45,60	+1,45/+3,28%	500	22.358.556	VRE	33,20	-0,55/-1,63%	-2.261.840	-75.371.723
GAS	89,30	+0,10/+0,11%	195	17.230.774	DXG	23,50	+0,50/+2,17%	-2.000.800	-46.102.990
MBB	27,65	+0,35/+1,28%	469	12.840.127	MSN	90,30	+0,70/+0,78%	-475	-42.241.127
PNJ	84,90	+0,90/+1,07%	97	8.217.196	HDB	25,15	-0,35/-1,37%	-1.500.900	-37.675.836

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.